

Số: 2003 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCHN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo đánh giá 30/7/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT cho 03 sản phẩm với số HQ.3K.0029, QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT cho 14 sản phẩm với số HQ.3K.0031, QCVN 02-32-2:2020/BNNPTNT cho 03 sản phẩm với số HQ.3K.0031 của Công ty TNHH SX-TM Long Hải, địa chỉ: Tổ 9, thôn Phú Ân Nam 2, xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Danh mục sản phẩm, Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký và thời hạn ghi tại Giấy chứng nhận. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH SX-TM Long Hải được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng Công ty TNHH SX-TM Long Hải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh Khánh Hòa;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Trung tâm Vùng II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng



DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy Chứng nhận số HQ.3K.0031 ban hành tại Quyển 3, định số: 2003 /QĐ-TTKN ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	MIVIT 9999	Tổ 9, thôn Phú Ân Nam 2, xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	QCVN 02-32-2:2020/ BNNPTNT
2	MIRAN		
3	LH - SHRIMP POWER		



DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy Chứng nhận số HQ.3K.0030 ban hành tại Quyết định số:2003 /QĐ-TTKN ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	MEN – VS	Tổ 9, thôn Phú Ân Nam 2, xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	QCVN 02-32-1:2019/ BNNPTNT
2	PROTOL		
3	ANKAL 100		
4	EDTA – ZEO		
5	IODINE 9000		
6	Wirkon A		
7	BIO PLUS		
8	BIO ZEO		
9	BKC 80		
10	DEORASE		
11	YUCCA 100		
12	YUCCA ZEO		
13	OXY YUCA C		
14	SIÊU PRO-ZYME 79		



Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Giấy Chứng nhận số HQ.3K.0029 ban hành tại Quyết định số: 2003 /QĐ-TTKN ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	LH - SHRIMP POWER	Tổ 9, thôn Phú Ân Nam 2, xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	QCVN 02-31-2:2019/ BNNPTNT
2	Vitamin C30		
3	SIÊU PRO-ZYME 79		

Handwritten signature in blue ink.